

Số:

BẢN KHAI THÔNG TIN CHUNG

- CHÚ Ý: 1. Đọc kỹ phần hướng dẫn trước khi điền vào bản khai.
2. Tổ chức, cá nhân chỉ được cấp phép sau khi đã nộp lệ phí cấp phép và phí sử dụng tần số theo quy định của pháp luật.

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh Quảng Ngãi

1. TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ	LÊ TUẤN PHẠM
1.1. Số Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu (đối với cá nhân): 051077004970 Ngày cấp: 01/06/2021 Có giá trị đến: 11/06/2037 Địa chỉ thường trú: Thôn Tân An, xã An Phú, tỉnh Quảng Ngãi	
1.2. Mã số thuế (đối với tổ chức): Địa chỉ trụ sở chính: Cơ quan quản lý thuế:	
1.3. Địa chỉ liên lạc: Thôn Tân An, xã An Phú, tỉnh Quảng Ngãi	
1.4. Số điện thoại liên hệ : 0387825255 0702687068 A Khải	
1.5. Email :	
2. HÌNH THỨC NHẬN KẾT QUẢ	☐ Trực tiếp ☒ Dịch vụ bưu chính ☐ Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công trực tuyến ☐ Trực tuyến qua hình thức trực tuyến khác:
3. NỘP PHÍ SỬ DỤNG TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN (đối với thời hạn đề nghị cấp phép trên 12 tháng) ☐ 01 (một) lần cho toàn bộ thời gian cấp phép	
4. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ (tại mục 1) CAM KẾT CÁC ĐIỀU SAU ĐÂY: 4.1. Thiết bị vô tuyến điện phù hợp quy chuẩn kỹ thuật về phát xạ vô tuyến điện, an toàn bức xạ vô tuyến điện và tương thích điện từ. 4.2. Người trực tiếp khai thác thiết bị vô tuyến điện thuộc nghiệp vụ vô tuyến điện nghiệp dư, người trực tiếp khai thác thiết bị vô tuyến điện trên đài tàu phải có chứng chỉ vô tuyến điện viên theo quy định. 4.3. Thực hiện quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; kiểm tra giải quyết khiếu nại có hại và an toàn bức xạ vô tuyến điện. 4.4. Thiết kế, lắp đặt đài vô tuyến điện, cột ăng - ten phù hợp với quy định về tương thích điện từ, an toàn bức xạ vô tuyến điện, an toàn xây dựng, an toàn hàng không và các quy định khác của pháp luật có liên quan. 4.5. kê khai đúng và chịu hoàn toàn trách nhiệm với bản khai; nộp phí, lệ phí theo quy định.	

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 11 năm 2025

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký của cá nhân đề nghị cấp phép hoặc người có thẩm quyền đại diện cho tổ chức đề nghị cấp phép và đóng dấu đối với tổ chức)

Họ và tên



LÊ TUẤN PHẠM

BẢN KHAI THÔNG SỐ KỸ THUẬT, KHAI THÁC 1c
 Áp dụng đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá

☒ Cấp mới QNG-92439-TS ☐ Sửa đổi, bổ sung nội dung cho giấy phép số
 Tờ số:01...../ tổng số tờ của Bản khai thông số kỹ thuật, khai thác:01.....

1. TÊN CHỦ TÀU CÁ		LÊ TUẤN PHẠM		
2. SỐ ĐĂNG KÝ TÀU CÁ		QNG-92439-TS		
3. THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP (đối với cấp)				
☐ 1 năm ☐ 2 năm ☐ 3 năm ☒ 10 năm ☐ Khác:.....				
4. THIẾT BỊ VÔ TUYẾN ĐIỆN HOẠT ĐỘNG TRÊN CÁC BẢNG TÀN QUY HOẠCH CHO PHƯƠNG TIỆN NGHỀ CÁ				
LOẠI THIẾT BỊ (MF, HF, VHF)	TÊN THIẾT BỊ	CÔNG SUẤT PHÁT (W)	DẢI TẦN HOẠT ĐỘNG từ... đến... (MHz)	THÔNG TIN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
HF	VX-1700	125	1,6 - 29,8	☐ Bổ sung ☐ Hủy bỏ ☐ Thay thế cho thiết bị
				☐ Bổ sung ☐ Hủy bỏ ☐ Thay thế cho thiết bị
				☐ Bổ sung ☐ Hủy bỏ ☐ Thay thế cho thiết bị
				☐ Bổ sung ☐ Hủy bỏ ☐ Thay thế cho thiết bị
5. THIẾT BỊ VÔ TUYẾN ĐIỆN GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TÀU CÁ QUA VỆ TINH				
5.1. Tên thiết bị/Hãng sản xuất		ST6100/ ORBCOMM		
5.2. Dải tần số phát đề nghị (MHz)		từ 1626.5 đến 1660.5 (MHz)		
5.3. Dải tần số thu đề nghị (MHz)		từ 1518.0 đến 1559 (MHz)		
5.4. Tên vệ tinh liên lạc		Inmarsat – I4		
5.5. Vị trí quỹ đạo của vệ tinh (°)		143.5° E		
5.6. Thông tin sửa đổi, bổ sung		☐ Bổ sung ☐ Hủy bỏ ☐ Thay thế cho thiết bị		
6. CÁC THÔNG TIN KHÁC (nếu có)				



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 

Số / No.: **051077004970**

Họ và tên / Full name:

LÊ TUẤN PHẠM

Ngày sinh / Date of birth: **11/06/1977**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin: **Nghĩa An,**

Thành phố Quảng Ngãi, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence: **Nghĩa An,**

Thành phố Quảng Ngãi, Quảng Ngãi



Có giá trị đến: **11/06/2037**
Date of expiry

Nốt ruồi C: 1 cm dưới trước đầu mắt phải

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 01/03/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MAINTENANCE ORDER



Phạm Công Nguyên



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM0770049706051077004970<<2
7706116M3706118VNM<<<<<<<<<<0
LE<<TUAN<PHAM<<<<<<<<<<<<<<<<

Hợp đồng số: 470.2025.DNR /GSHT

Điểm giao dịch: Đài TTDH Đà Nẵng

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TÀU CÁ

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Viễn thông số 24/2023/QH15 ngày 24 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ vào yêu cầu của Bên sử dụng Dịch vụ và khả năng cung cấp Dịch vụ của Bên cung cấp Dịch vụ,

Hôm nay, ngày 30.. tháng 10.. năm 2025....., chúng tôi gồm:

Bên A (Bên sử dụng Dịch vụ):

Tên Doanh nghiệp/Tổ chức/Cá nhân: Lê Tuấn Phạm

Người đại diện (áp dụng cho Doanh nghiệp/Tổ chức):

Giấy ủy quyền: Ngày:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Định danh 051077004970

Nơi cấp: Cục CS..... Ngày cấp 01/06/2021

Chức vụ:

Địa chỉ: Thôn Tân An, An Phú, Quảng Ngãi

Điện thoại: 0387825255..... Fax:..... Email:

Mã số thuế:

Tài khoản số:..... tại:.....

Bên B (Bên cung cấp Dịch vụ): Trung tâm Dịch vụ Khách hàng - Chi nhánh Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam

Địa chỉ: Số 02 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3842073 Fax: 0225.3842073 Email: customercare@vishipel.com.vn

Mã số thuế: 0200118954 – 023

Tài khoản số: 02018010012748 tại: Ngân hàng TMCP Hàng hải – Chi nhánh Hải Phòng

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Hậu Chức vụ: Giám đốc

Giấy ủy quyền: 323/UQ-VISHIPEL Ngày: 31/12/2024

Hai Bên thỏa thuận ký Hợp đồng cung cấp và sử dụng Dịch vụ giám sát hành trình tàu cá (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) như sau:

Điều 1. Dịch vụ

- 1.1. Bên A yêu cầu và Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A Dịch vụ giám sát hành trình (GSHT) tàu cá (sau đây gọi tắt là Dịch vụ) chi tiết như Phiếu yêu cầu dịch vụ kèm theo hợp đồng.

Điều 2. Trách nhiệm của Bên A

- 2.1. Cung cấp đầy đủ, chính xác cho Bên B các thông tin liên quan đến Hợp đồng và Phiếu yêu cầu cung cấp dịch vụ kèm theo Hợp đồng.
- 2.2. Bảo đảm thiết bị GSHT hoạt động liên tục 24/7 trong thời gian tàu hoạt động trên biển.
- 2.3. Không tự ý tháo gỡ, thay thế thiết bị GSHT trên tàu cá. Trường hợp thiết bị GSHT bị hỏng, hoặc thay thế thiết bị khác, trước khi tháo thiết bị, Bên A phải thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước và nhà cung cấp thiết bị.
- 2.4. Trong trường hợp kẹt chì bị hỏng, thay thế, Bên A phải thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước và nhà cung cấp thiết bị.
- 2.5. Trong quá trình sử dụng Dịch vụ nếu phát hiện sự cố xảy ra do lỗi của Bên B, Bên A phải thông báo kịp thời cho Bên B để hai Bên cùng phối hợp giải quyết.
- 2.6. Tự bảo vệ tài khoản, mật khẩu truy cập thiết bị của mình và tự chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm pháp luật xuất phát từ tài khoản của mình.
- 2.7. Phối hợp với Bên B khi có yêu cầu nâng cấp phần mềm, ứng dụng sử dụng Dịch vụ.
- 2.8. Các trách nhiệm khác theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Trách nhiệm của Bên B

- 3.1. Cung cấp Dịch vụ cho Bên A theo nội dung Điều 1, quy định hiện hành của Nhà nước và của Bên B.
- 3.2. Phát triển, nâng cấp các phần mềm ứng dụng cần thiết cho Bên A và hướng dẫn, hỗ trợ Bên A sử dụng các phần mềm trong thời gian Hợp đồng.
- 3.3. Đảm bảo bí mật thông tin của Bên A theo quy định pháp luật.
- 3.4. Nhanh chóng xử lý sự cố kỹ thuật do lỗi của Bên B.

Điều 4. Giá cước Dịch vụ

- 4.1. Giá cước Dịch vụ được thực hiện theo quy định của Bên B và có thể được thay đổi tùy từng thời điểm. Thay đổi về giá cước sẽ được thông báo cho Bên A tối thiểu trước 05 ngày.

Điều 5. Thanh toán

- 5.1. Hình thức thanh toán: trả trước. Bên A có trách nhiệm thanh toán tiền sử dụng Dịch vụ cho thuê bao trước khi tàu xuất bến và/hoặc hết hạn sử dụng Dịch vụ.

- 5.2. Phương thức thanh toán: tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- 5.3. Bên B xuất hóa đơn Dịch vụ cho bên A chậm nhất không quá 10 ngày làm việc của tháng thu cước Dịch vụ.

Điều 6. Thời hạn hợp đồng

- 6.1. Thời hạn hợp đồng là không xác định, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

Điều 7. Ngừng cung cấp Dịch vụ

- 7.1. Bên B có quyền ngừng cung cấp Dịch vụ trong các trường hợp sau: (i) Bên A sử dụng hết tiền trong tài khoản hoặc (ii) Theo yêu cầu của cơ quan quản lý có thẩm quyền; hoặc (iii) Bên B cần nâng cấp, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống theo kế hoạch hoặc do sự kiện bất khả kháng; (iv) do bên thứ 3 là nhà quản lý hạ tầng vệ tinh gây ra hoặc (v) các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- 7.2. Bên B không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn hại hoặc mất mát nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp do việc gián đoạn thông tin của bên A trong các trường hợp quy định tại Khoản 7.1.

Điều 8. Thay đổi nội dung thông tin hoặc chấm dứt, thanh lý hợp đồng

- 8.1. **Thay đổi nội dung thông tin trong Hợp đồng:** Hợp đồng, Phiếu yêu cầu dịch vụ có thể sửa đổi, bổ sung theo quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc theo thỏa thuận giữa các bên. Việc sửa đổi, bổ sung phải được lập thành văn bản, có chữ ký của đại diện hợp pháp của các bên.
- 8.2. **Chấm dứt Hợp đồng:** Hợp đồng được chấm dứt trong các trường hợp sau:
- 8.2.1. Bên A không còn nhu cầu tiếp tục sử dụng Dịch vụ, Bên A phải thông báo bằng văn bản có chữ ký của đại diện có thẩm quyền cho Bên B.
- 8.2.2. Bên B có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trong các trường hợp sau:
- Bên A sử dụng Dịch vụ không tuân theo cam kết trong Hợp đồng hoặc không tuân theo các quy định pháp luật.
 - Theo yêu cầu của cơ quan quản lý có thẩm quyền.
 - Sau 01 năm kể từ ngày ngừng cung cấp Dịch vụ theo quy định tại các điểm (i) Khoản 7.1.
 - Các trường hợp khác do pháp luật quy định. Khi đó, trách nhiệm của mỗi Bên được áp dụng phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành.
- 8.3. **Thanh lý Hợp đồng:** Hợp đồng được tự động thanh lý tại thời điểm chấm dứt Hợp đồng.

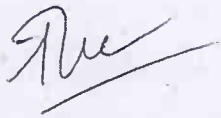
Điều 9. Giải quyết tranh chấp:

- 9.1. Mọi tranh chấp phát sinh bởi hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết thông qua thương lượng và hoà giải giữa các Bên. Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận trong vòng chín mươi (90) ngày của một bên gửi cho bên kia khởi xướng việc thảo luận đó, thì tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án Nhân dân thành phố Hải Phòng theo quy định của pháp luật Việt nam.

Điều 10. Điều khoản chung

- 10.1. Hai Bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản của Hợp đồng. Nếu Bên nào vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm trước Bên kia và trước pháp luật theo các quy định hiện hành.
- 10.2. Ngoại trừ Điều 1, Điều 4, mọi sửa đổi, bổ sung trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được hai Bên thỏa thuận và lập Phụ lục bổ sung, Phiếu yêu cầu dịch vụ kèm theo hợp đồng.
- 10.3. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng được lập thành 02 (hai) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

Đại diện Bên A



Lê Tuấn Phạm

Đại diện Bên B

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trung Hậu

		VISHIPEL009677
6	Loại thiết bị (chính, dự phòng)	Chính

IV. THÔNG TIN THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH THAY THỂ, THẢO GỖ

1	Tên thiết bị/đơn vị cung cấp cũ, mới	
2	Mã nhận dạng cũ, mới	
3	Đơn vị cung cấp dịch vụ truyền dẫn dữ liệu cũ, mới	
4	Thời gian kích hoạt dịch vụ (giờ, ngày, tháng) cũ, mới	
5	Mã số kẹp chì cũ, mới	
6	Loại thiết bị (chính, dự phòng) cũ, mới	

Những thông tin trên hoàn toàn sự thật, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với các thông tin đã khai báo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư;

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 10 năm 2025

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Lê Tuấn Phạm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phiếu yêu cầu số: 01/YCGSTC

Điểm giao dịch: Đài TTDH Đà Nẵng

Ngày 30 tháng 10 năm 2025

PHIẾU YÊU CẦU CUNG CẤP DỊCH VỤ

Căn cứ hợp đồng số 470.2025.ĐNR/GSTC ký ngày 30 tháng 10 năm 2025

1. Thông tin người yêu cầu

Tên Doanh nghiệp/Tổ chức/Cá nhân: Lê Tuấn Phạm

Người đại diện (áp dụng cho Doanh nghiệp/Tổ chức):

Giấy ủy quyền: Ngày:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Định danh: 051077004970 Nơi cấp: Cục CS..... Ngày cấp: 01/06/2021

Chức vụ:

Địa chỉ: Thôn Tân An, An Phú, Quảng Ngãi

Điện thoại: 0387825255 Fax: Email:

Mã số thuế:

Tài khoản số: tại:

Thông tin người liên hệ trong trường hợp cần thiết:

2. Thông tin tàu sử dụng dịch vụ

Tên tàu: QNG-92439-TS - Số hiệu: QNG-92439-TS.....

Tên thiết bị GSTC lắp trên tàu: VIFISH.18 - Số ID/SN: 02000592SKYD04D

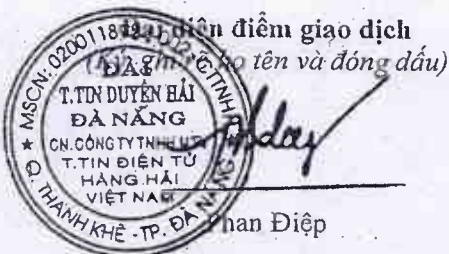
Ngày kích hoạt dịch vụ: 30/10/2025

3. Dịch vụ yêu cầu

Dịch vụ cơ bản	Dịch vụ gia tăng
☐ 12VT - MOVIMAR	☐ Báo cáo vị trí
☐ 24VT - VIFISH.18	☐ Thông tin thời tiết vùng
☒ 12VT - VIFISH.18	☐ Thông tin thời tiết điểm
	☐ SMS
	☐ Điện tàu - bờ
	☐ Điện tàu - tàu

Khách hàng bảo đảm các thông tin khai ở trên là chính xác, và nhận thức đầy đủ, cam kết chấp hành toàn bộ điều khoản trong hợp đồng đã ký với bên cung cấp dịch vụ.

Phiếu yêu cầu dịch vụ có hiệu lực kể từ ngày ký. Phiếu yêu cầu được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản.



Khách hàng yêu cầu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lê Tuấn Phạm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 10 năm 2025

PHIẾU KHAI BÁO THÔNG TIN LẬP ĐẠT VÀ KÍCH HOẠT DỊCH VỤ THIẾT BỊ
GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TÀU CÁ

Kính gửi: Chi cục Thủy sản - Biển đảo tỉnh Quảng Ngãi

I. THÔNG TIN TÀU CÁ

1	Tên tàu	
2	Số đăng ký	QNG-92439-TS
3	Nơi đăng ký	Chi cục Thủy sản - Biển đảo tỉnh Quảng Ngãi
4	Cảng đăng ký	Tỉnh Hòa
5	Nghề chính	Câu
6	Chiều dài lớn nhất	15.2 m

II. THÔNG TIN VỀ CHỦ TÀU, THUYỀN TRƯỞNG

1. Chủ tàu

1	Họ và tên	Lê Tuấn Phạm
2	Số chứng minh nhân dân/số thẻ căn cước công dân/mã số định danh cá nhân	051077004970
3	Địa chỉ	Thôn Tân An, An Phú, Quảng Ngãi
4	Số điện thoại di động	0387825255

2. Thuyền trưởng

1	Họ và tên	Lê Tuấn Phạm
2	Địa chỉ	Thôn Tân An, An Phú, Quảng Ngãi
3	Số điện thoại di động	0866002152

III. THÔNG TIN THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH

1	Tên thiết bị/đơn vị cung cấp	VIFISH.18/VISHIPEL
2	Mã nhận dạng	02000592SKYD04D
3	Đơn vị cung cấp dịch vụ truyền dẫn dữ liệu	
4	Thời gian kích hoạt dịch vụ (giờ, ngày, tháng)	30/10/2025
5	Mã số kẹp chì	VISHIPEL009666

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Nº 519/25



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ TÀU CÁ
REGISTRATION CERTIFICATE OF FISHING VESSEL
CHI CỤC THỦY SẢN - BIỂN ĐẢO TỈNH QUẢNG NGÃI

Chứng nhận tàu cá có các thông số dưới đây đã được đăng ký vào Sổ Đăng ký tàu cá Việt Nam:
Hereby certifies that the fishing vessel with the following specifications has been registered into The Vietnam National Vessel Registration Book:

Tên tàu:
Name of Vessel
Chủ tàu: **Lê Tuấn Phạm**
Vessel owner

Hồ hiệu:
Signal Letters
Nơi thường trú: **thôn Tân An - xã An Phú - tỉnh Quảng Ngãi**
Residential Address

Kiểu tàu:
Type of Vessel

Công dụng (nghề): **Câu**
Used for (fishing gear):

Tổng dung tích, GT: **22**
Gross Tonnage

Trọng tải toàn phần (tấn): **12,80**
Dead weight

Chiều dài L_{max} , m: **15,20**
Length overall

Chiều rộng B_{max} , m: **4,55**
Breadth overall

Chiều dài thiết kế L_{ik} , m: **13,15**
Length

Chiều rộng thiết kế B_{ik} , m: **4,24**
Breadth

Chiều cao mạn D, m: **1,60**
Draught

Chiều chìm d, m: **0,96**
Depth

Vật liệu vỏ: **Gỗ**
Materials

Tốc độ tự do h/l:
Speed

Năm và nơi đóng: **1993; CH 2013; Bình Thuận**
Year and Place of Build

Số lượng máy: **01**
Number of Engines

Tổng công suất (KW): **537 (730 CV)**
Total power

Ký hiệu máy Type of machine	Số máy Number engines	Công suất (KW) Power	Năm và nơi chế tạo Year and place of manufacture
MITSUBISHI	31258	537 (730 CV)	Nhật

Cảng đăng ký: **Tịnh Kỳ**
Port Registry

Cơ sở đăng kiểm tàu cá: **Register of Vessels**

Trung tâm Đăng kiểm tàu cá tỉnh Quảng Ngãi

Số đăng ký: **QNg-92439-TS**
Number or registry

Cấp tại Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 10 năm 2025 *hve*
Issued at , Date

Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến:
Không thời hạn
This certificate is valid until

KT CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Tạ Ngọc Thi

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Mã số hộ kinh doanh: 8531680598-001

Mã số đăng ký hộ kinh doanh: 34A8026960

Đăng ký lần đầu: ngày 08 tháng 03 năm 2025

1. Tên hộ kinh doanh: HỘ KINH DOANH LÊ TUẤN PHẠM

2. Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh: Thôn Tân An, Xã An Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Điện thoại: 0866002152

Fax:

Email:

Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác thủy sản biển	0311 (Chính)

4. Vốn kinh doanh:

Vốn kinh doanh (Bằng số): 10.000.000 đồng

Vốn kinh doanh (Bằng chữ): Mười triệu đồng.

5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: Cá nhân

6. Thông tin về chủ hộ kinh doanh:

Họ và tên: LÊ TUẤN PHẠM

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 11/06/1977 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số căn cước: 051077004970

Ngày cấp: 01/06/2021 Nơi cấp: Cục QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Tân An, Xã An Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Tân An, Xã An Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

PHÒNG
TÀI CHÍNH
KẾ HOẠCH
UBND THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI - T. QUẢNG NGÃI

Nguyễn Thị Thanh Thủy